

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN B

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 157/2022/QĐST - HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

B, ngày 26 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 165/2022/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2022. Giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1991;

+ Bị đơn: Anh Đinh Công L, sinh năm 1990;

HKTT: Thôn Gò Đình Muôn, xã KT, huyện B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Đinh Công L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Đinh Công L.

+ Về con chung: Có 01 con chung, cháu Đinh Thị Thục A, sinh ngày 02/8/2014.

Giao cho anh Đinh Công L được nuôi dưỡng cháu Đinh Thị Thục A, sinh ngày 02/8/2014 cho đến khi cháu Đinh Thị Thục A tròn 18 tuổi hoặc có yêu cầu thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 2.000.000đ/tháng để anh L nuôi dưỡng cháu A cho đến khi cháu A tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác, kể từ ngày 01/5/2022.

Chị Nguyễn Thị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, riêng, công sức : Không có.

+ Về nợ chung: Không có.

+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được khấu trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Nguyễn Thị N đã nộp theo biên lai số 0060149 ngày 14/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TANDTP Hà Nội;
- VKS huyện B;
- UBND xã KT,
huyện B, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phúc Thịnh

